

Số: 92 /2020/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Cao Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khối phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Anh Dương Văn T1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị T và anh Dương Văn T1 tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 07/7/2017 tại UBND thị trấn N, tỉnh Nghệ An. Sau khi cưới tình cảm vợ chồng bình thường được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên bất hòa, mặc dù đã được hai gia đình và bạn bè khuyên giải nhưng vẫn không có kết quả, vợ chồng sống ly thân hơn một năm nay. Hiện tại hai người xác định tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Cao Thị T và anh Dương Văn T1 có một con chung Dương Gia P, sinh ngày 21/7/2017, chị T, anh T1 thống nhất anh Dương Văn T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, chị Cao Thị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 9/2020 đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi theo phương thức định kỳ hàng tháng, anh Dương Văn T1 không yêu cầu tiền phạt lỗi chậm thi hành án.

[3] Về tài sản chung: Chị Cao Thị T và anh Dương Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Cao Thị T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị T và anh Dương Văn T1.

Về con chung: Anh Dương Văn T1 được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Dương Gia P, sinh ngày 21/7/2017, chị Cao Thị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu) đồng kể từ tháng 9/2020 đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Chị Cao Thị T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

2. Về lệ phí: Chị Cao Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001502 ngày 03/9/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND thị trấn N, Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Lê Thanh Huyền